

Bản án số: 138/2020/HS-ST

Ngày 16-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Thường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hải

Ông Đặng Ngọc Thương

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Ngọc Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Hiệp – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 148/2020/HSST ngày 17 tháng 6 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Lê Trường P, sinh năm 1991 tại tỉnh Đồng Nai; Hộ khẩu thường trú: Ấp Suối Râm, xã L, huyện C, tỉnh Đồng Nai; chỗ ở: không có nơi ở nhất định; trình độ văn hóa: không biết chữ; nghề nghiệp: không; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; cha là Trần Lê C, sinh năm 1968 và mẹ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1968; gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con út;

Tiền án, tiền sự: không;

Bị cáo bị bắt ngày 25 tháng 02 năm 2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 ngày 25-02-2020, tại hẻm số 473 đường T, phường T, thành phố V, Công an phường T, thành phố V bắt quả tang Trần Lê Trường P đang tàng trữ trái phép chất ma túy loại Heroin.

Tại cơ quan điều tra, Trần Lê Trường P khai nhận: Phi nghiệm ma túy khoảng 01 năm trước khi bị bắt, khoảng 10 giờ ngày 25-02-2020, Phi điều khiển xe mô tô biển số 68M4-7060 vào khu vực phường T, thành phố V gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) mua 01 gói ma túy loại Heroine với giá 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) về để sử dụng thì bị bắt quả tang như trên.

Tại bản kết luận giám định số 124/GĐMT-PC09(Đ2) ngày 03-3-2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu kết luận:

Mẫu chất bột màu trắng chứa trong 01 (một) gói giấy bạc, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an phường T – Công an thành phố V, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu và 01 hình dấu vân tay màu đỏ ghi “Trở phải-Trần Lê Trường P” cùng các chữ ký ghi họ tên: Trung tá Nguyễn Hồng Tạo, Huỳnh Hữu Trung Thông, Nguyễn Viết Tú, gửi đến giám định có khối lượng 0,6721 gam, là ma túy, loại Heroine.

Quá trình điều tra Trần Lê Trường P đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình.

Về thu giữ và xử lý vật chứng: Công an phường T, thành phố V đã chuyển cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố V những vật chứng đã thu giữ gồm:

- 01 gói giấy bạc được hàn kín, bên trong có chứa chất bột màu trắng, sau khi giám định có khối lượng 0,6721 gam Heroine (gói niêm phong số 124/GĐMT ngày 03/03/2020).

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha (loại Mio) biển số 68M4-7060, số khung 23B208Y001958, số máy 23B2-001958.

Tất cả số vật chứng nêu trên đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố V chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V quản lý, chờ xử lý.

Bản cáo trạng số 152/CT-VKS ngày 08-6-2020, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố V đã truy tố bị cáo Trần Lê Trường P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo Trần Lê Trường P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trần Lê Trường P từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật của vụ án.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha (loại Mio), màu đỏ, biển số 68M4-7060, bị cáo khai là của mẹ bị cáo mua lại từ một người khác. Qua điều tra xác minh chiếc xe có số khung 23B208Y001958, số máy 23B2-001958 do ông Nguyễn Thành N (địa chỉ: Đồn Biên phòng Vĩnh Điều, xã Vĩnh Điều, huyện Giang Thành, tỉnh Kiên Giang), ông N xác nhận đã bán chiếc xe trên cho người khác từ lâu không nhớ rõ họ tên người mua, hiện nay ông N không liên quan đến chiếc xe này. Ngày 20-5-2020, Cơ quan Công an thành phố V đã thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu chiếc xe có số khung, số máy trên, đến nay chưa phát sinh người liên quan nên đề nghị tịch thu sung công.

Bị cáo Trần Lê Trường P đã khai nhận về toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên. Khi nói lời sau cùng, bị cáo thể hiện ăn năn, hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Trần Lê Trường P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Vào khoảng 10 giờ 30 phút ngày 25-02-2020, tại hẻm số 473 đường Trần Phú, phường T, thành phố V, Công an phường T, thành phố V bắt quả tang Trần Lê Trường P đang tàng trữ trái phép 0,6721 gam Heroine. Số ma túy này P khai mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch) ở khu vực phường T, thành phố V với giá 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được lai lịch nên đề nghị Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ đủ căn cứ xử lý sau.

[3] Về tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo: Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là nguy hiểm; đã xâm phạm đến quyền quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy; gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội. Góp phần tạo ra mầm mống của những tệ nạn xã hội và tội phạm. Vì vậy, cần phải xử lý và tuyên mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ đối với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung về tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo sử dụng ma túy, không xác định được thu nhập và tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án;

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha (Mio), màu đỏ, biển số 68M4-7060, bị cáo khai là của mẹ bị cáo mua lại từ một người khác. Qua điều tra xác minh chiếc xe có biển số 68M4-7060, có số khung 23B208Y001958, số máy 23B2-001958 do ông Nguyễn Thành N (địa chỉ: Đồn Biên phòng Vĩnh Điều, xã, huyện G, tỉnh Kiên

Giang), ông N xác nhận đã bán chiếc xe trên cho người khác từ lâu không nhớ rõ họ tên người mua, hiện nay ông N không liên quan đến chiếc xe này. Ngày 20-5-2020, Cơ quan Công an thành phố V đã ra thông báo trên phương tiện thông tin đại chúng để tìm chủ sở hữu chiếc xe có số khung, số máy trên, đến nay chưa phát sinh người liên quan, sự việc liên quan nào đến xe này nên tịch thu sung công.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Lê Trường P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Lê Trường P 15 (Mười lăm) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 02 năm 2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy là tang vật vụ án;

- Tịch thu sung công xe mô tô nhãn hiệu Yamaha (loại Mio), biển số 68M4-7060, số khung 23B208Y001958, số máy 23B2-001958.

Thực hiện xử lý vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 145/BB.THA ngày 09 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V.

3. Về án phí: Bị cáo Trần Lê Trường P phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Công an tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (PV27);
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- VKSND Tp.V;
- Công An Tp.V;
- Chi cục THADS Tp.V;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trịnh Thị Thường